TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2022/HS-ST
Ngày: 22/3/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thanh Liêm.

2. Ông Nguyễn Thiện Pháp.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Ngọc Khuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 (đã chết) và bà Cao Thị Đ, sinh năm 1938; anh chị em ruột có sáu người, bị cáo là người thứ nhất; Vợ là Trần Thị Kim X (đã ly hôn); Con có 02 người, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2003.

Tiền sự: Ngày 15/7/2020, bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thoại Sơn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Bị cáo chưa thực hiện nộp phạt.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2021 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Cao Thị Kiều N, sinh năm 1962. Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Ông Cao Thanh K, sinh năm 1973. Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (có mặt).

2/ Bà Cao Huỳnh Hoa, sinh năm 1954. Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3/ Chị Cao Thị Tuyền, sinh năm 1990. Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

4/ Ông Trần Ký Dũ, sinh năm 1960. Nơi cư trú: ấp Đ, xã V, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Minh T: Ông Tạ Ngọc Vân - Luật sư Văn phòng Luật sư Tạ Vân và Cộng sự, thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: số 879 Hồng Hà, Hoàn Kiếm, Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/7/2020, Trần Minh T bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thoại Sơn xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Đến khoảng 16 giờ ngày 05/12/2020, do Tính là (cháu của Cao Thị Kiều N) nghi ngờ Nhan bán Trần Thị Huyền T3 (con ruột của Tính) sang Trung Quốc, nên Tính đến nhà Nhan tại ấp Đ, xã V, huyện T tìm hỏi rõ sự việc, nhưng Nhan không có ở nhà. Tức giận, Tính lớn tiếng chửi tục, dùng chân đạp và nhặt đá ném vào cửa nhà (loại cửa xếp Đài Loan), cửa kho bằng tole khung gỗ gây hư hỏng, ngay sau đó Tính mở cửa đi vào trong nhà, lấy thanh sắt cầm trên tay đập vỡ 04 tấm kính tủ, xong Tính bỏ về. Khi này, Cao Thanh K (em ruột của Nhan) ở đối diện nhà Nhan gọi điện thoại thông tin cho Nhan biết rồi đến Công an xã Vĩnh Chánh trình báo. Nhận được tin, Công an xã Vĩnh Chánh cử lực lượng đến hiện trường lập biên bản ghi nhận tình trạng hư hỏng những tài sản bị Tính đập phá.

Vật chứng thu giữ: Không.

Tại kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐGTS ngày 30/3/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự, xác định: 01 cửa xếp (loại cửa Đài Loan), kích thước 2,1 x 4,4m; bốn tấm kính loại 4 li, kích thước (0,5 x1,5m; 01 x 1,5m; 0,4 x 01m); 01 cửa tole khung gỗ, kích thước 02 x 0,95m, hư hỏng hoàn toàn, thiệt hại là 4.624.000 đồng.

Ngày 05/7/2021, Tính bị khởi tố, điều tra. Đến ngày 09/8/2021, Tính bị bắt theo Quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại Cao Thị Kiều N, trình bày: Vào ngày 05/12/2020, bị cáo Trần Minh T đến nhà bà đập phá tài sản bị hư hỏng hoàn toàn như nội dung vụ án đã nêu. Nhan yêu cầu Tính bồi thường số tiền 4.624.000 đồng.

Những người làm chứng Cao Thanh K, Cao Huỳnh Hoa (cậu, bà của Tính), Cao Thị Tuyền, Trần Ký Dũ trình bày: Việc Tính đến nhà Nhan đập phá tài sản như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Minh T khai nhận: Do nghi ngờ Nhan bán Trần Thị Huyền T3 (con ruột Tính) sang Trung Quốc nên bị cáo tức giận đến nhà Nhan đập phá tài sản như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Minh T mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản"

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 4.624.000 đồng.

Bào chữa cho bị cáo Tính, Luật sư nêu quan điểm: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều khoản truy tố. Tuy nhiên cần xem xét các tình tiết sau:

Bị cáo không biết chữ, nên nhận thức pháp luật hạn chế, tài sản thiệt hại không lớn và bị cáo đã khắc phục xong hậu quả; bị cáo phạm tội có một phần tinh thần bị kích động mạnh, nguyên nhân do một phần lỗi của bị hại, tromg giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Từ nhận định trên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án bằng thời gian tạm giam cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thoại Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này có người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sau khi vụ án xảy ra, người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Trần Minh T:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, các biên bản hoạt động tố tụng. Ngoài ra còn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thấy có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 05/12/2020, do nghi ngờ bà bà Cao Thị Kiều N bán con của bị cáo sang Trung Quốc, nên bị cáo tức giận đến nhà bà Nhan đập phá tài sản bị hư hỏng hoàn toàn với trị giá tài sản là 4.624.000 đồng.

Căn cứ vào quy định của pháp luật, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Hủy hoại tài sản" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Xét thấy, bị cáo Trần Minh T là người đã trưởng thành, có khả năng nhận thức được rằng cố ý làm hư hỏng tài sản người khác là vi phạm pháp luật; nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện và hậu quả bị cáo đập phá làm thiệt hại hoàn toàn về tài sản của bà Cao Thị Kiều N là 4.624.000 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây xôn xao dư luận, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tại phiên tòa, ý kiến bào chữa của Luật sư xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đã được Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét trong quá trình nghị án.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; Sau khi vụ án xảy ra, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại toàn bộ tài sản bị thiệt hại là 4.624.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Trong quá trình tạm giam, bị cáo đã tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết tạm giam bị cáo nữa mà cần áp dụng mức hình phạt tù bằng với thời hạn tạm giam đối với bị cáo cũng đủ có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa loại tội phạm này.

[6] Các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, gây thiệt hại về tài sản cho bị hại thì phải có nghĩa vụ bồi thường, khắc phục hậu quả. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị hại Cao Thị Kiều N yêu cầu bị cáo bồi thường tài sản bị thiệt hại là 4.624.000 đồng, yêu cầu của bị hại được bị cáo đồng ý và đã nộp xong số tiền 4.624.000 đồng tại Chi cục thi hành án. Số tiền 4.624.000 đồng bị cáo nộp, cần tiếp tục duy trì để đảm bảo cho thi hành án phần trách nhiệm của bị cáo.

[7] Bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Minh T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Minh T 07 (bảy) tháng 13 (mười ba) ngày tù.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Minh T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015

- Buộc bị cáo Trần Minh T có trách nhiệm bồi thường cho bà Cao Thị Kiều N số tiền 4.624.000 đồng (bốn triệu sáu trăm hai mươi bốn ngàn đồng).

Tiếp tục duy trì số tiền 4.624.000 đồng (bốn triệu sáu trăm hai mươi bốn ngàn đồng) bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn tại biên lai thu tiền số 0003535, ngày 09 tháng 02 năm 2022 để đảm bảo cho thi hành án phần trách nhiệm dân sự của bị cáo Trần Minh T.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Trần Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Bị cáo, đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Triều